

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ, TỈNH QUẢNG NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Tin,

2. Ông Nguyễn Tấn Sĩ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa: Ông Lê Doãn Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2020/TLST - HS ngày 16 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Huỳnh Ngọc H – Sinh ngày X tháng Y năm 1997; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn PY, xã TĐ, huyện PN, tỉnh QN; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; con ông Huỳnh N.C và Đỗ Thị N.H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 05 tháng 6 năm 2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chấp hành xong hình phạt ngày 17/07/2018 (*nhưng chưa thi hành phần án phí*); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04 tháng 3 năm 2019, bị Công an tỉnh QN xử phạt vi phạm hành chính, phạt cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20 tháng 01 năm 2020, chuyển tạm giam từ ngày 29 tháng 01 năm 2020; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Ngọc H là bạn của V (*quê ở ĐB, không rõ lai lịch cụ thể*). Chiều ngày 20 tháng 01 năm 2020, qua số điện thoại 0979.645.XXX gắn trong điện thoại Iphone 5, H nhận được cuộc gọi của V về việc V gửi ma túy cho H để sử dụng trong dịp Tết Nguyên Đán Canh Tý – 2020. Theo lời V, Huỳnh Ngọc H đi xe ôm đến điểm chờ xe buýt, nhận của người thanh niên trên xe buýt 01 bao nilong bên trong có 01 bàn là (*hiệu*

Panasonic, màu trắng, tay cầm màu xanh) của V gửi, bên trong chiếc bàn là có giấu 01 gói ma túy. Khoảng 18 giờ 30 ngày 20 tháng 01 năm 2020, Huỳnh Ngọc H bị cơ quan có thẩm quyền bắt quả tang tại điểm chờ xe buýt thuộc khối phố P.HT, thành phố T.K, khi H đang tàng trữ 01 gói nilon (*giấu trong chiếc bàn là*) chứa 1,422 gam ma túy đá, loại Methamphetamine, để sử dụng trong dịp Tết. Cơ quan có thẩm quyền thu giữ chiếc bàn là, gói ma túy và điện thoại Iphone 5 của H.

Sau khi bị bắt quả tang, qua lời khai nhận của H, cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành thử, xác định H dương tính với việc sử dụng ma túy và xử phạt H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng số 33/CT - VKSTK ngày 10 tháng 3 năm 2020 đối với Huỳnh Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc H từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được:

Khoảng 18 giờ 30 ngày 20 tháng 01 năm 2020, Huỳnh Ngọc H bị cơ quan có thẩm quyền bắt quả tang tại điểm chờ xe buýt thuộc khối phố PHT, phường HT, thành phố TK, khi H đang tàng trữ 01 gói nilon (*ở trong 01 chiếc bàn là*) chứa 1,422 gam ma túy đá, loại Methamphetamine. Đây là số ma túy mà H đã thỏa thuận qua điện thoại (*sim số 0979.645.XXX, loại Iphone 5*) với một người bạn tên V (*ở DB, không rõ lai lịch*) là nhận ma túy giấu trong chiếc bàn là của V gửi từ DB vào TK, để sử dụng trong dịp Tết. Tang vật bị thu giữ gồm: Chiếc bàn là, gói ma túy và điện thoại Iphone 5 (*có sim gắn kèm*) của Hường.

Đối chiếu kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án với quy định của Bộ luật Hình sự hiện hành, Hội đồng xét xử xét kết luận: Bị cáo Huỳnh Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), với tình tiết “Tàng trữ trái phép Methamphetamine có khối

lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ". Theo đó, Cáo trạng số 33/CT - VKSTK ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố bị cáo là đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm hại đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất gây nghiện, tác động tiêu cực đến sức khỏe con người và trật tự trị an xã hội; bị cáo nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy và đã bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính nhưng vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật; bị cáo đã bị xét xử, chấp hành xong hình phạt Cải tạo không giam giữ vào ngày 17 tháng 7 năm 2018 nhưng chưa thi hành phần án phí theo Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2017/HSST ngày 05 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ nên bị cáo phạm tội lần này thuộc tình tiết tăng nặng "*Tái phạm*" được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Theo đó, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

Tuy nhiên, trong quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; gia đình của bị cáo có người có công với cách mạng, có thành tích đóng góp cho địa phương trong công tác bảo vệ an ninh Tổ quốc; bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi bà nội già, hoàn cảnh khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) được Hội đồng xét xử áp dụng để lượng hình, vừa đáp ứng yêu cầu phòng, chống tội phạm, vừa thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Bị cáo phạm tội không có mục đích thu lợi bất chính và bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.3] Về xử lý vật chứng vụ án và các vấn đề liên quan khác:

- Về xử lý vật chứng vụ án:

+ Cần tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau: Số ma túy đá (*Methamphetamine*) còn lại sau giám định đã được niêm phong tại phong bì số 11/PC09 là chất cấm; 01 sim số điện thoại 0979645XXX bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

+ Cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước các tài sản sau: 01 (*một*) bàn là (*hiệu Panasonic NI - 317TV màu trắng, có tay cầm màu xanh*) bị cáo nhận từ người tên Vũ, để sử dụng vào việc phạm tội; 01 (*một*) điện thoại di động hiệu Iphone 5 của bị cáo Hướng, là phương tiện phạm tội.

Các vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi Cục thi hành án Dân sự thành phố Tam Kỳ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 3 năm 2020.

- Về các vấn đề liên quan khác:

+ Hiện chưa có cơ sở để xác định rõ lai lịch của người thanh niên tên V (*gửi ma túy cho cho bị cáo*) và người thanh niên trên xe buýt (*giao chiếc bàn là bên trong có chứa ma túy đá cho bị cáo*) nên cơ quan có thẩm quyền chưa truy cứu trách nhiệm hình sự, tiếp tục truy xét, xử lý sau là đúng pháp luật.

+ Cơ quan có thẩm quyền đã xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo H là đúng pháp luật.

[2.4] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí.

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc H **18 (mười tám)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (*ngày 20 tháng 01 năm 2020*).

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đá (*Methamphetamine*) còn lại sau giám định đã được niêm phong tại phong bì số 11/PC09 và 01 (một) sim số điện thoại 0979645275 của Huỳnh Ngọc H.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) bàn là hiệu Panasonic NI - 317TV (*màu trắng có tay cầm màu xanh*), 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5 của bị cáo H.

Các vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi Cục thi hành án Dân sự thành phố Tam Kỳ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 3 năm 2020.

3. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Ngọc H phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND TP Tam Kỳ;
- Công an TP Tam Kỳ;
- Chi cục THADS TP Tam Kỳ;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Dũng

